

90 PHÁP BA DẠ ĐỀ

Các Đại đức! Đây là chín mươi pháp Ba-dạ-đề, mỗi nửa tháng đều tụng theo Giới kinh:

1. Nếu Tỳ-kheo cố ý nói dối thì phạm Ba-dạ-đề.
2. Nếu Tỳ-kheo mắng, hủy báng người khác thì phạm Ba-dạ-đề.
3. Nếu Tỳ-kheo làm loạn đánh Tỳ-kheo khác thì phạm Ba-dạ-đề.
4. Nếu Tỳ-kheo biết Tăng đã như pháp giải quyết xong sự việc, xong lại khởi lại thì phạm Ba-dạ-đề.
5. Nếu Tỳ-kheo vì người nữ thuyết pháp, nói quá năm, sáu lời thì phạm Ba-dạ-đề, trừ có người nam hiểu biết.
6. Nếu Tỳ-kheo dùng lối kệ Xiển-đà để dạy cho người chưa thọ Cụ giới thì phạm Ba-dạ-đề.
7. Nếu Tỳ-kheo nội lực thật có pháp hơn người lại đến người chưa thọ Cụ giới để nói thì phạm Ba-dạ-đề.
8. Nếu Tỳ-kheo biết Tỳ-kheo khác phạm tội Tăng tàn, đem nói cho người chưa thọ Cụ giới biết thì phạm Ba-dạ-đề.
9. Nếu Tỳ-kheo trước cùng với Tăng hòa hợp rồi, sau nói như vậy: “Các Tỳ-kheo tùy theo chỗ bạn bè thân thuộc mà đem vật dụng của Tăng cho họ”, thì phạm Ba-dạ-đề.
10. Nếu Tỳ-kheo khi nói giới, lại nói: “Mỗi nửa tháng đều nói những giới vụn vặt, lĩnh kinh này làm gì! Chỉ khiến cho Tỳ-kheo khác

ưu sầu không vui! Sinh tâm phản giới thôi”. Nói lên lời khinh chê giới này thì phạm Ba-dạ-đề.

11. Nếu Tỳ-kheo phá hại các loại cây cỏ thì phạm Ba-dạ-đề.

12. Nếu Tỳ-kheo mắng nhiếc hiềm hận thì phạm Ba-dạ-đề.

13. Nếu Tỳ-kheo mượn việc khác làm buồn Tỳ-kheo khác thì phạm Ba-dạ-đề.

14. Nếu Tỳ-kheo trải ngọa cụ nơi đất trống cho đến sáng, không tự thu dọn cũng không bảo ai dọn thì phạm Ba-dạ-đề.

15. Nếu Tỳ-kheo trải ngọa cụ trong phòng rồi đi ra ngoài cương giới thì phạm Ba-dạ-đề.

16. Nếu Tỳ-kheo nóng giận, cáu gắt không vui, trong phòng lôi kéo người ra ngoài thì phạm Ba-dạ-đề.

17. Nếu Tỳ-kheo biết Tỳ-kheo khác trước đó đã trải ngọa cụ ở trong phòng, sau đến chiếm chỗ trải ngọa cụ thì phạm Ba-dạ-đề.

18. Nếu Tỳ-kheo, trên nhà gác đặt giường chân nhọn lại cố sức nằm, ngồi mạnh thì phạm Ba-dạ-đề.

19. Nếu Tỳ-kheo, lợp mái nhà, phần thứ nhất phủ che kín mái, phần thứ hai lợp che giấu đầu, phần thứ Ba-là lợp đúng theo thông lệ. Lợp quá thông lệ này thì phạm Ba-dạ-đề.

20. Nếu Tỳ-kheo biết nước có trùng, lấy nước ấy tưới lên cỏ đất thì phạm Ba-dạ-đề.

21. Nếu Tỳ-kheo, Tăng không sai giáo giới Tỳ-kheo-ni mà vẫn giáo giới thì phạm Ba-dạ-đề.

22. Nếu Tỳ-kheo, Tăng tuy sai giáo giới Tỳ-kheo-ni mà giáo giới đến chiều tối thì phạm Ba-dạ-đề.

23. Nếu Tỳ-kheo nói với Tỳ-kheo khác: “Tỳ-kheo này vì tài vật cho nên giáo giới Tỳ-kheo-ni mà thôi”, thì phạm Ba-dạ-đề.

24. Nếu Tỳ-kheo cùng với Tỳ-kheo-ni đi chung đường, đến một xóm làng, thì phạm Ba-dạ-đề.

25. Nếu Tỳ-kheo cùng với Tỳ-kheo-ni đi chung một thuyền thì phạm Ba-dạ-đề, trừ nhân duyên.

26. Nếu Tỳ-kheo cùng với Tỳ-kheo-ni, chỉ hai người ngồi chỗ vắng có che chắn thì phạm Ba-dạ-đề.

27. Nếu Tỳ-kheo cho y Tỳ-kheo-ni chẳng phải bà con thì phạm Ba-dạ-đề.

28. Nếu Tỳ-kheo may y cho Tỳ-kheo-ni chẳng phải bà con thì phạm Ba-dạ-đề.

29. Nếu Tỳ-kheo cùng với người nữ, chỉ hai người ngồi nơi chỗ

trống thì phạm Ba-dạ-đề.

30. Nếu Tỳ-kheo biết thức ăn có được là do sự khen ngợi của Tỳ-kheo-ni, mà vẫn ăn thì phạm Ba-dạ-đề.

31. Nếu Tỳ-kheo thường ăn luôn miệng thì phạm Ba-dạ-đề.

32. Nếu Tỳ-kheo, nơi nào có làm phước đức ăn quá một bữa thì phạm Ba-dạ-đề.

33. Nếu Tỳ-kheo đến nhà cư sĩ, họ lấy bún, bánh, cơm... trao cho tùy ý, được phép nhận lấy một bát, nhận quá thì phạm Ba-dạ-đề.

34. Nếu Tỳ-kheo không thọ pháp ăn dư mà ăn lại thì phạm Ba-dạ-đề.

35. Nếu Tỳ-kheo biết Tỳ-kheo khác ăn xong, không thọ pháp thức ăn dư, vì muốn cố làm phiền vị kia, lại khuyến ép vị ấy ăn cho được thì phạm Ba-dạ-đề.

36. Nếu Tỳ-kheo ăn riêng chúng thì phạm Ba-dạ-đề, trừ nhân duyên.

37. Nếu Tỳ-kheo ăn phi thời, thì phạm Ba-dạ-đề.

38. Nếu Tỳ-kheo trao thức ăn dư cách đêm, họ ăn thì phạm Ba-dạ-đề.

39. Nếu Tỳ-kheo không được mời nhận ăn mà bỏ đồ ăn vào trong miệng, trừ nước uống và tắm rửa răng thì phạm Ba-dạ-đề.

40. Nếu Tỳ-kheo không bệnh, vì mình mà xin sữa, lạc, sinh tô, cá, thịt, nem thì phạm Ba-dạ-đề.

41. Nếu Tỳ-kheo biết nước có trùng mà lấy dùng thì phạm Ba-dạ-đề.

42. Nếu Tỳ-kheo trong “Nhà ăn”, hoặc nằm, ngồi thì phạm Ba-dạ-đề.

43. Nếu Tỳ-kheo, trong “Nhà ăn” cùng với người nữ ngồi thì phạm Ba-dạ-đề.

44. Nếu Tỳ-kheo, có ngoại đạo lỏa hình xin mà tự tay trao thức ăn cho họ thì phạm Ba-dạ-đề.

45. Nếu Tỳ-kheo đi xem quân đội phát binh ra trận thì phạm Ba-dạ-đề.

46. Nếu Tỳ-kheo đến ở trong quân đội quá hai đêm thì phạm Ba-dạ-đề.

47. Nếu Tỳ-kheo đến xem vũ khí trong quân đội... thì phạm Ba-dạ-đề.

48. Nếu Tỳ-kheo giận người ấy nên giơ tay lên dọa họ thì phạm Ba-dạ-đề.

49. Nếu Tỳ-kheo giận người ấy, đưa tay lên đánh thì phạm Ba-dạ-đề.
50. Nếu Tỳ-kheo biết vị ấy phạm Ba-la-di mà che giấu tội qua một đêm thì phạm Ba-dạ-đề.
51. Nếu Tỳ-kheo nói với Tỳ-kheo khác: Đến chỗ tôi, tôi đưa thầy đến nhà ấy. Thầy được ăn ngon, hoặc vào cửa hoặc chưa vào cửa, quay lại bỏ đi về thì phạm Ba-dạ-đề.
52. Nếu Tỳ-kheo, khi Tăng giải quyết việc, đã gửi dục như pháp, sau lại hối tiếc việc này thì phạm Ba-dạ-đề.
53. Nếu Tỳ-kheo cùng với người chưa thọ Cụ giới ngủ một chỗ, quá hai đêm thì phạm Ba-dạ-đề.
54. Nếu Tỳ-kheo đốt lửa nơi đất trống thì phạm Ba-dạ-đề, trừ khi có bệnh.
55. Nếu Tỳ-kheo nói với Tỳ-kheo khác: Tôi biết nghĩa pháp Phật như vậy: “Hành dâm dục không thể ngăn che đạo”. Các Tỳ-kheo Bạch-tứ-yết-ma Ba lần can gián, vẫn không xả bỏ thì phạm Ba-dạ-đề.
56. Nếu Tỳ-kheo, trong chúng đúng pháp đã dạy bảo đuổi người ấy đi, mà mình lại bảo bọc nuôi họ, rồi khiến cùng làm việc với nhau thì phạm Ba-dạ-đề.
57. Nếu Tỳ-kheo, Sa-di đã theo pháp dạy bảo đuổi đi, mình lại bảo bọc nuôi rồi khiến cùng làm việc với nhau thì phạm Ba-dạ-đề.
58. Nếu Tỳ-kheo hoặc vật báu hoặc giống vật báu, nếu tự lấy, dạy người lấy thì phạm Ba-dạ-đề.
59. Nếu Tỳ-kheo mặc y mới mà không làm hoại sắc thì phạm Ba-dạ-đề.
60. Nếu Tỳ-kheo, nội trong vòng nửa tháng mà tắm rửa, trừ nhân duyên thì phạm Ba-dạ-đề.
61. Nếu Tỳ-kheo cố ý giết hại súc sinh thì phạm Ba-dạ-đề.
62. Nếu Tỳ-kheo gây phiền muộn cho Tỳ-kheo khác thì phạm Ba-dạ-đề.
63. Nếu Tỳ-kheo lấy ngón tay thọc lét nhau thì phạm Ba-dạ-đề.
64. Nếu Tỳ-kheo lấy tay đưa giỡn trong nước thì phạm Ba-dạ-đề.
65. Nếu Tỳ-kheo cùng với người nữ ngủ chung phòng thì phạm Ba-dạ-đề.
66. Nếu Tỳ-kheo gây hoảng hốt sợ hãi cho Tỳ-kheo khác thì phạm Ba-dạ-đề.
67. Nếu Tỳ-kheo giấu y, bát của người khác khiến họ lo sợ, hốt hoảng thì phạm Ba-dạ-đề.

68. Nếu Tỳ-kheo, trước đã cho y năm chúng rồi tự ý lấy lại dùng thì phạm Ba-dạ-đề.

69. Nếu Tỳ-kheo đem tội Tăng tàn để hủy báng Tỳ-kheo khác thì phạm Ba-dạ-đề.

70. Nếu Tỳ-kheo cùng người nữ đi chung một đường đến một xóm làng thì phạm Ba-dạ-đề.

71. Nếu Tỳ-kheo cùng với kẻ ăn trộm đi chung đến một xóm làng thì phạm Ba-dạ-đề.

72. Nếu Tỳ-kheo, người chưa đủ hai mươi tuổi mà cho thọ giới Cụ túc thì phạm Ba-dạ-đề.

73. Nếu Tỳ-kheo tự đào đất hoặc sai khiến người đào thì phạm Ba-dạ-đề.

74. Nếu Tỳ-kheo, chỗ có nhiều “phước đức” thỉnh Tăng cúng bốn tháng tất cả các dược phẩm, nếu nhận quá thời gian ấy thì phạm Ba-dạ-đề.

75. Nếu Tỳ-kheo, đối với bốn pháp Ba-la-di, nói: Tôi không thọ pháp này, phải hỏi vị trì luật, trì luận khác, thì phạm Ba-dạ-đề.

76. Nếu Tỳ-kheo cùng với người khác tranh cãi đã kết thúc mà mình lại đến trộm lắng nghe thì phạm Ba-dạ-đề.

77. Nếu Tỳ-kheo, Tăng đang giải quyết việc, lặng lẽ đứng dậy bỏ đi, không thưa với Tỳ-kheo thanh tịnh thì phạm Ba-dạ-đề.

78. Nếu Tỳ-kheo không cung kính Thượng tọa thì phạm Ba-dạ-đề.

79. Nếu Tỳ-kheo uống rượu thì phạm Ba-dạ-đề.

80. Nếu Tỳ-kheo quá giữa ngày vào xóm làng thì phạm Ba-dạ-đề, trừ nhân duyên.

81. Nếu Tỳ-kheo vì người khác trông coi việc của Tăng, nếu trước ngõ, sau ngõ đến nhà khác thì phạm Ba-dạ-đề.

82. Nếu Tỳ-kheo, chỗ Vua Sát-đế-lợi, đêm chưa sáng, bảo vật chứa cất, nếu bước qua cửa cung Vua hoặc bước qua khỏi cửa hậu cung thì phạm Ba-dạ-đề, trừ nhân duyên.

83. Nếu Tỳ-kheo đối với bốn pháp Ba-la-di, nói: Tôi mới biết pháp này, mỗi nửa tháng đều thuyết, rút ra từ trong Giới kinh. Các Tỳ-kheo biết Tỳ-kheo này có đến hai, Ba lần trong chúng nghe nói giới. Ngồi không tôn trọng, không tập trung lắng tai nghe giới thì phạm Ba-dạ-đề.

84. Nếu Tỳ-kheo làm ống đựng kim bằng xương, răng, sừng thì phạm Ba-dạ-đề.

85. Nếu Tỳ-kheo làm giường cây mà cao quá tám ngón tay Phật thì phạm Ba-dạ-đề.

86. Nếu Tỳ-kheo làm phụ cụ bằng cỏ, hoa cây thì phạm Ba-dạ-đề.

87. Nếu Tỳ-kheo sắm áo tắm mưa quá kích cỡ quy định thì phạm Ba-dạ-đề.

88. Nếu Tỳ-kheo may y che thân quá kích cỡ quy định thì phạm Ba-dạ-đề.

89. Nếu Tỳ-kheo may Ni sư đàn thì dài hai gang tay Phật, rộng một gang rưỡi lại thêm mỗi bề một gang tay Phật nữa. Quá lượng này phạm Ba-dạ-đề.

90. Nếu Tỳ-kheo may y bằng kích cỡ y của Phật thì phạm Ba-dạ-đề.

Các Đại đức! Tôi đã nói xong chín mươi pháp pháp Ba-dạ-đề.

Nay xin hỏi các Đại đức trong các giới Ba-dạ-đề này thanh tịnh không? (Hỏi Ba lần).
Các Đại đức trong đây đều thanh tịnh vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.